

Số : 34 / BVSC/2026/BVSC-TCKT  
V/v: Giải trình chênh lệch lãi Q4.2025  
& Q4.2024\_BC TC Công ty

Hà nội, ngày 19 tháng 01 năm 2026

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng.

Theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa quý 4 năm 2025 và quý 4 năm 2024 toàn Công ty như sau:

Đơn vị: VND

STT	Nội dung	Quý 4.2024 (Kỳ trước)	Quý 4.2025 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	241.128.770.016	278.571.531.820	15,5%
A1	Doanh thu thực hiện	231.040.676.999	270.227.954.511	17,0%
1,1	Doanh thu hoạt động	229.455.403.710	267.583.560.564	16,6%
1,2	Doanh thu hoạt động tài chính	1.584.370.523	2.628.448.864	65,9%
1,3	Thu nhập khác	902.766	15.945.083	1666,2%
B1	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	10.088.093.017	8.343.577.309	-17,3%
II	Tổng chi phí	167.432.065.761	240.635.399.803	43,7%
A2	Chi phí thực hiện	159.357.729.670	220.631.757.363	38,5%
2,1	Chi phí hoạt động	90.726.820.322	115.258.418.337	27,0%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	3.404.395.726	(3.807.484.310)	-211,8%
2,2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	35.385.070.908	51.808.341.756	46,4%
2,3	Chi phí tài chính	32.984.622.191	53.212.243.641	61,3%
2,4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	261.216.249	352.753.629	35,0%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	8.074.336.091	20.003.642.440	147,7%

STT	Nội dung	Quý 4.2024 (Kỳ trước)	Quý 4.2025 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	<b>Tổng lợi nhuận trước thuế</b>	<b>73.696.704.255</b>	<b>37.936.132.017</b>	<b>-48,5%</b>
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>71.682.947.329</i>	<i>49.596.197.148</i>	<i>-30,8%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>2.013.756.926</i>	<i>(11.660.065.131)</i>	<i>-679,0%</i>
IV	<b>Thuế thu nhập phải nộp</b>	<b>11.461.389.526</b>	<b>6.525.758.577</b>	<b>-43,1%</b>
V	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>62.235.314.729</b>	<b>31.410.373.440</b>	<b>-49,5%</b>
	<i>Trong đó Lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>60.509.508.608</i>	<i>41.184.962.225</i>	<i>-31,8%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện sau thuế</i>	<i>1.725.806.121</i>	<i>(9.774.588.785)</i>	<i>-666,4%</i>

Quý 4 năm 2025, tổng lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 31,4 tỷ, giảm 30,8 tỷ (-49,5%) so với quý 4 năm 2024. Trong đó:

- Lợi nhuận thực hiện sau thuế của Công ty giảm 19,3 tỷ (-31,8%) so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do chi phí lãi vay trong kỳ tăng 20,3 tỷ (+61,3%).

- Lợi nhuận chưa thực hiện sau thuế quý này của Công ty giảm 11,5 tỷ so với cùng kỳ năm trước. Do chi phí từ chênh lệch đánh giá lại tài sản tài chính FVTPL tăng 11,9 tỷ (+147,7%).

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh quý 4 năm 2025 so với quý 4 năm 2024 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu QLHĐ, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thanh Thủy